TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 135/2023/HS-ST
Ngày: 27-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Túy Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Phước Trinh
2. Bà Phạm Thị Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoài Bảo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 98/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thành Th, sinh năm 1996, sinh tại: Tỉnh Khánh Hòa; HKTT: Tổ dân phố 15, Thị trấn VG, huyện VN, tỉnh KH; chỗ ở: Khu phố X, phường AP, Thành phố TA, tỉnh BD; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành H và bà Lương Thị Thùy Nh; bị cáo chưa vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 07/02/2023 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Dũng K, sinh năm 2001, sinh tại: Tỉnh Hậu Giang; HKTT: Ấp PA, xã PP, huyện PH, tỉnh HG; chỗ ở: Khu phố BĐ, phường BH, Thành phố TA, tỉnh BD; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Dũng Tr và bà Nguyễn Thị Huế A; bị cáo chưa vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 06/02/2023 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 00 phút, ngày 06/02/2023, Nguyễn Dũng K đang ở trọ tại khu phố Bình Đáng, phường Bình Hòa, Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì có 01 thanh niên (chưa rõ lai lịch) liên lạc qua điện thoại thỏa thuận mua ma túy với số tiền 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng) thì K đồng ý và hẹn giao dịch tại Ấp 2, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, K liên lạc qua điện thoại gặp Nguyễn Thành Th thỏa thuận mua ma túy với số tiền 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm nghìn đồng) thì Th đồng ý và hẹn giao dịch tại phòng trọ của Th tại Khu phố 4, phường An Phú, Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. K điều khiển xe gắn máy biển số 95E1-847.92 đến phòng trọ của Th và trả trước số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng), còn nợ lại 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) hẹn khi nào bán ma túy xong sẽ trả lại sau và Th đồng ý. Th đưa cho K 02 gói nylon chứa tinh thể không màu và 05 viên nén màu cam là ma túy. K cất giấu ma túy trong hộc phía trước bên phải xe gắn máy biển số 95E1-847.92 rồi điều khiển xe đi bán ma túy.

Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, K đi đến đoạn đường số 185, Ấp 2, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Củ Chi phối hợp với lực lượng Công an xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi tiến hành kiểm tra và phát hiện trong hộc phía trước bên phải xe gắn máy biển số 95E1-847.92 có 02 gói nylon chứa tinh thể không màu và 05 viên nén màu cam. K khai nhận là ma túy mua của Th và đang trên đường đi bán cho người khác. Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với K.

Qua truy xét, ngày 06/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi tiến hành làm việc với Th và phối hợp với Công an phường An Phú, Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương khám xét khẩn cấp chỗ ở của Th đã thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của Th đang mặc có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu và 01 viên nén màu cam; 01 hộp giấy màu đen bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, 01 gói nylon chứa 06 viên nén màu cam và 03 viên nén màu đen, 01 cân tiểu ly; 02 điện thoại di động, tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Th khai nhận vào ngày 26/01/2023, Th mua ma túy của một người tên Công (chưa rõ lai lịch) gồm 01 gói ma túy và 15 viên nén (12 viên nén màu cam và 03 viên nén màu đen) với số tiền 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng). Sau đó, Th phân ma túy thành các gói nhỏ và số viên nén trên cất giấu trong túi quần phía trước bên phải đang mặc và trong hộp màu đen với mục đích để bán lại cho người khác. Ngày 06/02/2023, Th bán cho K số ma túy như trên. Đồng thời, tháng 01/2023, Th bán cho K một gói ma túy với số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng).

Vật chứng thu giữ của K:

- 02 gói nylon chứa tinh thể không màu và 05 viên nén màu cam được niêm phong trong 01 gói mang số vụ 253/23, có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên;
- 01 điện thoại di động hiệu Redmi, số Imei 1: 868441063623349, số Imei 2: 868441063623356;
- 01 xe gắn máy biển số 95E1-847.92, loại xe Honda Vario, số khung MH1KF4122LK048455, số máy KF41E2052655, chủ sở hữu Nguyễn Dũng K.

Vật chứng thu giữ của Th:

- 02 gói nylon chứa tinh thể không màu và 06 viên nén màu cam và 03 viên nén màu đen được niêm phong trong 01 gói mang số vụ 253/23, có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên;

- 01 hộp giấy màu đen;

- 01 cân tiểu ly;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei 1: 353897103123297;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 1: 356270048615677;

- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 3.000.000đ (Ba triệu đồng);

Cơ quan cảnh sát điều tra đã nhập kho vật chứng thuộc Đội cảnh sát thi hành án hình sự - Hỗ trợ tư pháp Công an huyện Củ Chi. (BL 91-94)

Bản cáo trạng số 91/CT-VKS-CC ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Nguyễn Dũng K về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nguyễn Thành Th về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" của các bị cáo, đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng theo khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Dũng K với mức án từ 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng theo điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Th với mức án từ 08 (Tám) năm đến 09 (Chín) năm tù.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Th và đối tượng mua ma túy của K hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa làm việc được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau. Xét thấy phù hợp nên không đề nghị xem xét trong vụ án này.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu và tiêu hủy:

- 02 gói nylon chứa tinh thể không màu và 05 viên nén màu cam được niêm phong trong 01 gói mang số vụ 253/23, có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên;

- 02 gói nylon chứa tinh thể không màu và 06 viên nén màu cam và 03 viên nén màu đen được niêm phong trong 01 gói mang số vụ 253/23, có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên;

- 01 hộp giấy màu đen bị cáo Th dùng để thực hiện hành vi phạm tội;

- 01 cân tiểu ly do bị cáo Th dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

Đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi, số Imei 1: 868441063623349, số Imei 2: 868441063623356 do bị cáo K dùng để thực hiện hành vi phạm tội;

- 01 xe gắn máy biển số 95E1-847.92, loại xe Honda Vario, số khung MH1KF4122LK048455, số máy KF41E2052655, chủ sở hữu phương tiện Nguyễn Dũng K do bị cáo K dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei 1: 353897103123297 do bị cáo Th dùng để thực hiện hành vi phạm tội;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 1: 356270048615677 do bị cáo Th dùng để thực hiện hành vi phạm tội;

- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 3.000.000đ (Ba triệu đồng) do bị cáo Th thu lợi bất chính mà có;

Tại phiên tòa, bị cáo Th tự nguyện nộp lại tiền thu lợi bất chính 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng). Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này của bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đã ăn năn, hối cải về lỗi lầm của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, các quyết định Tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

Về thẩm quyền giải quyết: Ngày 08/02/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh có Công văn số 579/CV-CSĐT-MT gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương về việc trao đổi hướng xử lý vụ án do xét thấy hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Dũng K bị phát hiện trên địa bàn huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục thụ lý điều tra nhưng riêng hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Thành Th thực hiện trên địa bàn khu phố 4, phường An Phú, Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đưa ra quan điểm hướng xử lý vụ án. Ngày 12/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương có Công văn số 195/KT-MT về việc đề nghị xử lý vụ án, để thuận tiện cho việc điều tra được thuận lợi và xuyên suốt trong quá trình tố tụng, căn cứ khoản 4 Điều 163 của Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tiến

hành khởi tố vụ án "Mua bán trái phép chất ma túy" đối với Nguyễn Thành Th theo quy định của pháp luật.

Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục giải quyết là phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 163 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Dũng K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội: Ngày 06/02/2023, bị cáo mua ma túy của Th. Khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, bị cáo đang trên đường đi bán ma túy cho người khác, khi đến đường số 185, Ấp 2, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị lực lượng Công an tiến hành kiểm tra và phát hiện trong hộc phía trước bên phải xe gắn máy biển số 95E1-847.92 có 02 gói nylon chứa tinh thể không màu và 05 viên nén màu cam. Bị cáo bị Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Bị cáo mua ma túy của Th được 02 lần: Lần 01 vào tháng 01/2023, bị cáo mua 01 gói ma túy với số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) với mục đích sử dụng cho bản thân, lần 02 vào ngày 06/02/2023 để đem bán thì bị bắt.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội: Bị cáo có mua ma túy từ người khác để bán lại cho K được 02 lần, lần 01 vào tháng 01/2023 với số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng), lần 02 vào ngày 06/02/2023 với số tiền 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm nghìn đồng), địa điểm bán tại phòng trọ của bị cáo thuộc Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Sự việc xảy ra như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố đối với các bị cáo.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

[4] Tại Kết luận giám định số 1208/KL-KTHS ngày 14/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận (BL 96-97):

Gói 1 được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Nguyễn Dũng K và hình dấu Công an xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, bên trong có 01 gói nylon đựng:

+ Tinh thể không màu trong 02 gói nylon (ký hiệu mẫu m1) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 3,8530g (Ba phẩy tám năm ba không gam), loại Ketamine.

+ 05 viên nén màu cam (ký hiệu mẫu m2) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,9671g (Một phẩy chín sáu bảy một gam), loại MDMA.

Gói 2 được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Nguyễn Thành Th và hình dấu Công an phường An Phú, Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, bên trong có:

+ Tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m3) đều là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5521g (Không phẩy năm năm hai một gam), loại Ketamine.

+ 01 viên nén màu cam (ký hiệu mẫu m4) đều là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4034g (Không phẩy bốn không ba bốn gam), loại MDMA.

+ Tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m5) đều là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 6,5332g (Sáu phẩy năm ba ba hai gam), loại Ketamine.

+ 06 viên nén màu cam (ký hiệu mẫu m6) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,4561g (Hai phẩy bốn năm sáu một gam), loại MDMA.

+ 03 viên nén màu đen (ký hiệu mẫu m7) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,0117g (Một phẩy không một một bảy gam), loại MDMA.

[5] Xét thấy, bị cáo K đã thực hiện hành vi mua ma túy của bị cáo Th 02 lần: Lần 01 vào tháng 01/2023, bị cáo mua 01 gói ma túy với số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) với mục đích sử dụng cho bản thân, lần 02 vào ngày 06/02/2023 với mục đích bán lại cho người khác. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Dũng K đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét thấy, bị cáo Th đã thực hiện hành bán ma túy cho bị cáo K 02 lần, lần thứ 01 vào tháng 01/2023 và lần 02 vào ngày 26/02/2023. Như vậy, bị cáo đã thực hiện hành vi bán ma túy nhiều lần, mỗi lần thực hiện đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nhưng chưa lần nào bị đưa ra xét xử. Do đó bị cáo đã phạm vào điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là phạm tội 02 lần trở lên. Bị cáo đã bán tổng khối lượng ma túy loại Ketamin là 10,9383 gam, tổng khối lượng ma túy loại MDMA là 5,8383 gam. Theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 5 của Nghị định số 19/2018/NĐ-CP quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 "*Nếu tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng hoặc thể tích của các chất ma túy dưới 100%, thì tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại điểm k khoản 2 Điều 248 hoặc thuộc trường hợp quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 hoặc thuộc trường hợp quy định tại điểm o khoản 2 Điều 250 hoặc thuộc trường hợp quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 hoặc thuộc trường hợp quy định tại điểm n khoản 2 Điều 252 của Bộ luật Hình sự năm 2015*". Do tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy mà bị cáo Th bán dưới 100% nên bị cáo đã phạm vào điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thành Th đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Dũng K đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và bị cáo Nguyễn Thành Th đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Th và đối tượng mua ma túy của K hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa làm việc được, Cơ quan Cảnh

sát điều tra Công an huyện Củ Chi tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau. Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên không xem xét trong vụ án này.

[6] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo phạm tội do cố ý, các bị cáo đã có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét về tình tiết tăng nặng không có; Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo K và Th một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu và tiêu hủy:

- 02 gói nylon chứa tinh thể không màu và 05 viên nén màu cam được niêm phong trong 01 gói mang số vụ 253/23, có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên;
- 02 gói nylon chứa tinh thể không màu và 06 viên nén màu cam và 03 viên nén màu đen được niêm phong trong 01 gói mang số vụ 253/23, có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên;
- 01 hộp giấy màu đen do bị cáo Th dùng để thực hiện hành vi phạm tội;
- 01 cân tiểu ly do bị cáo Th dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi, số Imei 1: 868441063623349, số Imei 2: 868441063623356 do bị cáo K dùng để thực hiện hành vi phạm tội;
- 01 xe gắn máy biển số 95E1-847.92, loại xe Honda Vario, số khung MH1KF4122LK048455, số máy KF41E2052655, chủ sở hữu phương tiện Nguyễn Dũng K do bị cáo K dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội;
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei 1: 353897103123297 do bị cáo Th dùng để thực hiện hành vi phạm tội;
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 1: 356270048615677 do bị cáo Th dùng để thực hiện hành vi phạm tội;
- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 3.000.000đ (Ba triệu đồng) do bị cáo Th thu lợi bất chính mà có;
- Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Th nộp lại tiền thu lợi bất chính 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

Tang vật theo lệnh nhập kho vật chứng số 50/LNK-CSĐT-MT ngày 21/3/2023, phiếu nhập kho vật chứng số 50/PNK ngày 10/3/2020; lệnh nhập kho

vật chứng số 50A/LNK-CSĐT-MT ngày 21/3/2023 của Công an huyện Củ Chi. (BL 91-93)

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo K, bị cáo Th mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Luật phí và lệ phí năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Th và Nguyễn Dũng K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành Th 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày 07/02/2023.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Dũng K 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày 06/02/2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu và tiêu hủy:

- 02 gói nylon chứa tinh thể không màu và 05 viên nén màu cam được niêm phong trong 01 gói mang số vụ 253/23, có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên;
- 02 gói nylon chứa tinh thể không màu và 06 viên nén màu cam và 03 viên nén màu đen được niêm phong trong 01 gói mang số vụ 253/23, có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên;
- 01 hộp giấy màu đen;
- 01 cân tiểu ly.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi, số Imei 1: 868441063623349, số Imei 2: 868441063623356;
- 01 xe gắn máy biển số 95E1-847.92, loại xe Honda Vario, số khung MH1KF4122LK048455, số máy KF41E2052655, chủ sở hữu phương tiện Nguyễn Dũng K;
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei 1: 353897103123297;
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 1: 356270048615677;
- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 3.000.000đ (Ba triệu đồng);

Tang vật theo lệnh nhập kho vật chứng số 50/LNK-CSĐT-MT ngày 21/3/2023, phiếu nhập kho vật chứng số 50/PNK ngày 10/3/2020; lệnh nhập kho vật chứng số 50A/LNK-CSĐT-MT ngày 21/3/2023 của Công an huyện Củ Chi. (BL 91-93)

Buộc bị cáo Th nộp lại tiền thu lợi bất chính 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

- Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Luật phí và lệ phí năm 2015, buộc bị cáo Nguyễn Thành Th, bị cáo Nguyễn Dũng K mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND H.Củ Chi;
- Chi cục THADS H.Củ Chi;
- PC.53;
- Nhà tạm giữ CA H.Củ Chi;
- Đội CSĐTTH CA H.Củ Chi;
- Sở Tư pháp TPHCM
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Túy Phượng